

Số/No.: 23A/SC5

TP.Hồ Chí Minh, ngày 01. tháng 07. năm 2021  
Ho Chi Minh City, day 01. month 07. year 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ  
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON  
THE STATE SECURITIES  
COMMISSION'S PORTAL AND  
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S  
PORTAL**

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities  
Commission*  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock  
Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: SC5
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: 137 Lê Quang Định, Phường 14, Quận Bình  
Thạnh, TP.HCM
- Điện thoại/ *Telephone*: 028 62583425
- Fax: 028 62583426
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Phạm Văn Từ

Chức vụ/ *Position*: Tổng Giám Đốc

Loại thông tin công bố : ☐ định kỳ ☐ bất thường ☒ 24h ☐ theo yêu cầu

*Information disclosure type*: ☐ Periodic ☐ Irregular ☐ 24 hours ☐ On demand

**Nội dung thông tin công bố (\*)/ *Content of Information disclosure (\*)*:**

Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 xin công bố thông tin như sau:

Ngày 01 tháng 07 năm 2021, Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 nhận được Quyết định số 1669/QĐ-CT ngày 16 tháng 06 năm 2021 của Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 01.07.2021 tại đường dẫn : <http://www.sc5.vn>

*This information was disclosed on Company Potral on date 01.07.2021. Available at:  
<http://www.sc5.vn>*

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

*I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.*

**Đại diện tổ chức**  
**Organization representative**



*[Signature]*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Phạm Văn Cừ**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật thuế Giá trị gia tăng; Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp;*

*Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;*

*Căn cứ Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;*

*Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng Cục Thuế;*

*Căn cứ quyết định số 211/QĐ-TCT ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng và Văn phòng thuộc Cục Thuế;*

*Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định kiểm tra số 643/QĐ-CT-KT của Cục trưởng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5; niên độ thanh tra: năm 2020;*

*Căn cứ quyết định giao quyền số 5307/QĐ-GQXP ngày 04/12/2020 của Cục Trưởng Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;*

*Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 8.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với:

1. Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5

Địa chỉ trụ sở chính: 137 Lê Quang Định, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh.

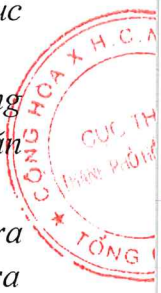
Mã số thuế: 0300378152

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: số 0300378152 do sở Kế hoạch và đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 24/12/2003. Thay đổi lần thứ 16 ngày 31/11/2015.

Người đại diện pháp luật: Ông: Phạm Văn Từ.

Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:





Doanh nghiệp kê khai sai Thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ, vi phạm Điều 12 Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008 đã được sửa đổi bổ sung theo Luật số 31/2013/QH13 ngày 19/06/2013;

Doanh nghiệp kê khai sai các khoản chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế, làm giảm số Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp trong kỳ. Doanh nghiệp vi phạm Điều 9 Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 ngày 03/6/2008 đã được sửa đổi bổ sung theo Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013.

Doanh nghiệp đã có hành vi khai sai, dẫn đến thiếu số thuế phải nộp, vi phạm Điều 142 của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: không có.

Doanh nghiệp đã có hành vi kê khai sai thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp khác Theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 16 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế)

### 3. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại:

Căn cứ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 129/NĐ-CP ngày 16/10/2013 Chính phủ và Khoản 1 Điều 3 Nghị định 100/NĐ/2016/NĐ-CP ngày 17/07/2016 của Chính phủ; Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ

4. Các tình tiết tăng nặng: Không có

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

#### 6.1. Hình thức xử phạt:

Phạt tiền với mức phạt: 59.758.463 đồng.

(Bằng chữ: Năm mươi chín triệu bảy trăm năm mươi tám ngàn bốn trăm sáu mươi ba đồng.)

Trong đó:

- Phạt tiền đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền Thuế giá trị gia tăng phải nộp năm 2020 (tiểu mục 4254): 3.917.356 đồng

- Phạt tiền đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2020 (tiểu mục 4254): 55.841.107 đồng

#### 6.2 Các biện pháp khắc phục hậu quả:

a/ Số tiền thuế truy thu: 298.792.313 đồng.

(Bằng chữ: Hai trăm chín mươi tám triệu bảy trăm chín mươi hai ngàn ba trăm mười ba đồng.)

Trong đó:

+ Truy thu Thuế giá trị gia tăng năm 2020 (tiểu mục 1701): 19.586.780 đồng

+ Truy thu Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 (tiểu mục 1052): 279.205.533 đồng

b/ Số tiền chậm nộp tiền thuế: 7.148.878 đồng.

(Bằng chữ: Bảy triệu một trăm bốn mươi tám ngàn tám trăm bảy mươi tám đồng.)

Trong đó:

- + Tiền chậm nộp tiền Thuế giá trị gia tăng 2020 (tiểu mục 4931): 950.515 đồng
- + Tiền chậm nộp tiền Thuế thu nhập doanh nghiệp 2020 (tiểu mục 4918): 6.198.363 đồng

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 14/06/2021, Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 14/06/2021 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho: Ông: Phạm Văn Từ là đại diện theo Pháp luật của Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 để chấp hành.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 phải nộp số tiền phạt, tiền thuế truy thu, tiền chậm nộp tiền thuế là: 365.699.654 đồng vào:

- Tài khoản số 7111.1056137 của Cục Thuế Tp HCM mở tại Kho bạc Nhà nước TP.HCM (Số tiền truy thu, tiền chậm nộp, tiền phạt);

Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này.

Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước để tổ chức thực hiện Quyết định này.

3. Gửi cho phòng Kế khai Kế toán thuế Cục thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này.

4. Gửi cho phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế, Phòng Quản lý nợ - cưỡng chế nợ thuế Cục thuế để biết./

**Nơi nhận:**

-Như Điều 3;

-Lưu: VT, TTKT8(ĐDHuy,05b).

881432

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Bích Hạnh**